

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2020/HS-ST
Ngày 06-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Hồng – Giáo viên đã nghỉ hưu;

Ông Hồ Tấn Tài – Hiệu trưởng trường tiểu học Phan Chu Trinh.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Tín - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 43/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Minh D, sinh năm 1980 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Khu L, tổ dân phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: 85/1 khu phố Đ, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn D và bà Ngô Thị N; vợ: Trần Thị T và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2019 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Quỳnh Ch, sinh ngày 18/01/2007; nơi cư trú: T, khu phố 3, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Quỳnh Chi: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1975; nơi cư trú: T, khu phố 3, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Phước L – Là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 23/06/2019, sau khi đi chơi tại tiệm internet, bị hại Nguyễn Quỳnh Ch đi đến hành lang bên hông Cửa hàng xe máy Giáp Bình Dương địa

chỉ 6A1, khu phố Đ, phường B, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để nằm ngủ. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 24/06/2019, bị cáo Trần Minh D là bảo vệ Cửa hàng xe máy Giáp Bình Dương gọi bị hại Ch lên võng nằm ngủ. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 24/6/2019, bị cáo D lên võng nằm đối diện với bị hại Ch rồi kéo quần của bị hại Ch xuống và dùng tay sờ soạng vào người, ngực, âm đạo của bị hại Ch được một lúc thì bị cáo D lấy 01 cái chăn đắp lên người của bị hại Ch và bị cáo D. Bị cáo D kéo dây kéo quần của D ra và cầm tay của bị hại Ch kích thích dương vật của bị cáo D rồi sau đó lấy dương vật của bị cáo D đưa đến âm hộ của bị hại Ch và đưa dương vật của bị cáo D vào trong âm hộ của bị hại Ch để quan hệ tình dục nhưng do bộ phận sinh dục của bị hại nhỏ hẹp nên bị cáo D không đưa dương vật vào bên trong được. Bị hại Ch dùng tay đẩy và dùng chân đá vào người bị cáo D thì bị cáo D dùng tay kéo hai chân của bị hại Ch về phía D và dùng nách kẹp chân của bị hại Ch rồi tiếp tục cầm dương vật của bị cáo D cho tiếp xúc bên ngoài âm đạo của bị hại Ch khoảng 03 phút thì xuất tinh bên ngoài âm đạo của bị hại Ch. Sau đó bị cáo D đi ra khỏi võng để rửa tay còn bị hại Ch cảm thấy đau và sờ thấy có chất dịch màu trắng ở bộ phận sinh dục nên chạy đến nhà vệ sinh ở quán phở gần đó rửa rồi mượn điện thoại gọi cho bà Nguyễn Thị Y kể lại sự việc. Nghe vậy, bà Y liền đến cửa hàng xe máy gặp bị hại Ch rồi sau đó đến Công an phường B trình báo sự việc nên Công an phường B đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An để điều tra theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ: 01 chiếc võng bằng vải dù màu xanh; 01 cái mền vải kích thước 80 x 100cm; 01 cái gối nhỏ kích thước 22 x 30cm;

Kết luận giám định pháp y về tình dục số 268/2019/GĐPY ngày 25/6/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Dương xác định: Âm hộ, tầng sinh môn không trầy xước. Màng trinh hình vành khăn, không dẫn, không thấy vết rách mới.

Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 327/C09B ngày 19/12/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tại thời điểm giám định (Tháng 12 năm 2019) Nguyễn Quỳnh Ch có độ tuổi từ 12 năm 10 tháng đến 13 năm 06 tháng.

Cáo trạng số 63/QĐ/KSĐT ngày 12/02/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Minh D về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa trình bày quan điểm: Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng, xác định bị cáo Trần Minh D về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo và áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 142; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Minh D mức hình phạt từ 08 năm tù đến 10 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 75.000.000 đồng theo sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện bị hại tại phiên tòa.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc võng bằng vải dù màu xanh; 01 cái mền vải kích thước 80 x 100cm; 01 cái gối nhỏ kích thước 22 x 30cm

- Bị cáo Trần Minh D trình bày ý kiến: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố, thống nhất với mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Xin Hội đồng xét xử xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất của đại diện Viện kiểm sát đề nghị để sớm trở về làm người công dân có ích cho xã hội. Đồng ý bồi thường cho bị hại chi phí điều trị, tổn thất tinh thần số tiền 75.000.000 đồng

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Ch trình bày ý kiến: Thống nhất với thống nhất với tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo. Thống nhất với mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Ch trình bày ý kiến: Thống nhất với thống nhất với tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo. Thống nhất với mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại chi phí điều trị, tổn thất tinh thần số tiền 75.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 24/06/2019 tại hành lang bên hông Cửa hàng xe máy Giáp Bình Dương địa chỉ 6A1, khu phố Đ, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Minh D đã có hành vi dùng vũ lực giao cấu với trái với ý muốn của bị hại Nguyễn Quỳnh Ch khi bị hại Nguyễn Quỳnh Ch chưa đủ 13 tuổi (12 tuổi 04 tháng). Hành vi của bị cáo Trần Minh D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Trần Minh D về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục của bị hại, xâm phạm đến trật tự xã hội, gây

mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án, gây tâm lý hoang mang cho các bậc cha mẹ, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của bị hại. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ dục vọng thấp hèn đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả gây ra cho bị hại, bất chấp pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 08 năm tù đến 10 năm tù là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại về việc đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện bị hại là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo D bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, danh dự nhân phẩm với tổng số tiền 150.000.000 đồng. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo D bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Quỳnh Ch số tiền 75.000.000 đồng, bị cáo D đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữ bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc võng dù màu xanh; 01 cái mền vải kích thước 80 x 100cm; 01 cái gối nhỏ kích thước 22 x 30cm là công cụ, phương tiện mà Trần Minh D sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Minh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- + Điểm b Khoản 1 Điều 142; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- + Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;
- + Các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015;
- + Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định

tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi;

+ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Minh D phạm tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh D 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/6/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Trần Minh D và người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Quỳnh Ch,

- Buộc bị cáo Trần Minh D phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Quỳnh Ch số tiền 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3 Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc võng dù màu xanh; 01 cái mền vải kích thước 80 x 100cm; 01 cái gối nhỏ kích thước 22 x 30cm.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Minh D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Bị cáo;
- Bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Hiệp